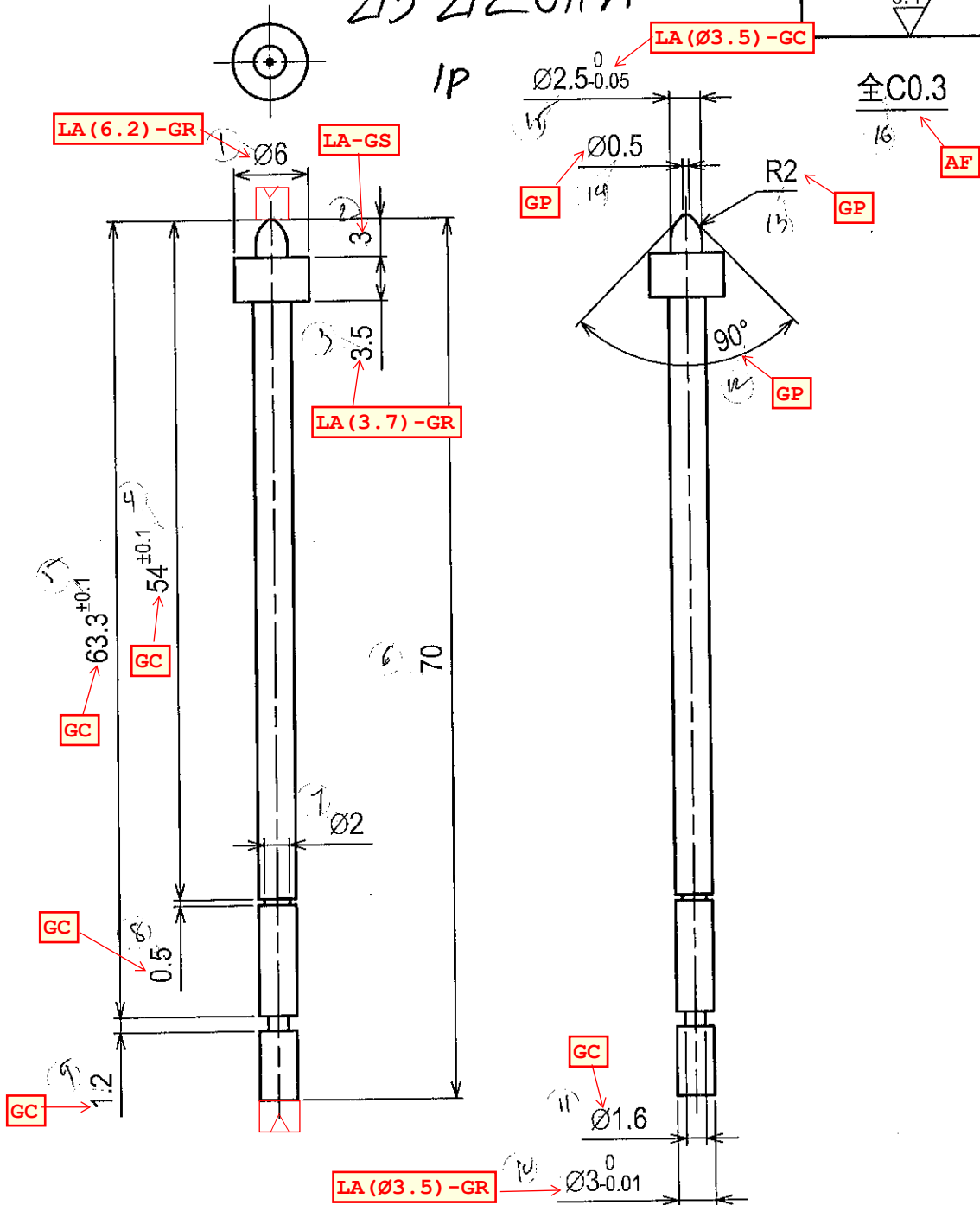


REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE
Init.	2016/10/29				Pham Thanh Tung	$0.5 \leq \leq 6$ ± 0.1 $6 < \leq 30$ ± 0.2 $30 < \leq 120$ ± 0.3 $120 < \leq 400$ ± 0.5
△						TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED APPLIES JIS B 0405-m, JIS B 0419-k
△						FINISH MARKS
△						0.4/

23/10/112

213 212 011 A



DSGND.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
Doan_Ngoc_Trac	Pham_Thanh_Tung	部品図 PART DRAWING	検出ピン DETECTIVE PIN
QUENCH&TEMPER	SURFACE	部品図	検出销
IRC 58° ~ 62°	(11)	部品図	検出销
MATERIAL	DATE	SCALE	DWG.No.
SKD11	2016/10/29	2:1	R068774

SENTI φ6.3 x 80

MABUCHI MOTOR CO., LTD.

414 212 0103

SNO: **R068774**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: Ø7*80	LA:30 HT:40 GR:75 GS:20 GC:75 GP:20 AF:10 KT